

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 373: Thể Hội Một Niệm Tâm Tánh, Với Các Chúng Sanh Vốn Là Một Thể, Vả Lại Thể Vốn Không Tịch

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 031)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Thể hội một niệm tâm tánh, với các chúng sanh vốn là một thể, vả lại thể vốn không tịch. Sau đó cảm ứng thần tốc, thành tựu tự nhiên dễ dàng.】

Đoạn văn này giải thích làm thế nào để cầu được Tam Bảo gia trì, làm sao để được chư Phật hộ niệm, làm sao để được chư thiên thiện thần ủng hộ, tất cả đều nằm ở câu này. Đoạn phía trước nói về việc dựa vào tự lực. Chính mình chịu đựng công, chịu nỗ lực, chịu đoạn ác tu thiện, chịu chuyển phiền não thành Bồ-đề, thì nhất định sẽ được Phật Bồ-tát gia trì, Phật Bồ-tát bảo hộ. Thế nhưng, tình trạng được Phật Bồ-tát gia trì, bảo hộ ở mỗi người lại không giống nhau. Sự gia trì rõ ràng, sự bảo hộ hiển rệt, chúng ta cũng có thể cầu được, đây gọi là cầu cảm ứng đạo giao; chúng sanh có cảm, Tam Bảo liền có ứng. Vì sao lại có cảm ứng đạo giao? Đạo lý của nó chính là “một niệm tâm tánh” của chính chúng ta. Thế nào gọi là “một niệm tâm tánh”? Câu nói này rất quan trọng, dùng lời đơn giản nhất để nói, thì đó chính là chân tâm, là điều mà trong các buổi giảng chúng ta thường nhắc đến: tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm từ bi; đây chính là một niệm tâm tánh. Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, từ bi, tuy nói là bốn, nhưng thực chất là một. Chân tâm của chúng ta chính là chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, từ bi; cho nên trong cuộc sống hằng ngày, ở chỗ đối nhân xử thế tiếp vật, phải bồi dưỡng chân tâm, bồi dưỡng sự chân thành. Người khác đối với ta có chân thành hay không, đừng nên gạn hỏi, căn bản là không cần bận tâm, không cần phải phân biệt chấp trước. Ta đối với người có chân thành hay không, ta đối với việc có chân thành hay không, ta đối với vật có chân thành hay không? Phải tự hỏi mình, xoay lại tự hỏi chính mình, đừng đi

hỏi người khác; người khác có thành thật hay không chẳng can dự gì đến ta, quan trọng là chính mình.

Thế gian có một hạng người rất kỳ lạ, sau khi nghe Phật pháp xong liền nói: *“Thưa Pháp sư, người ta rõ ràng lừa gạt con, con lại còn phải thành tâm thành ý đối xử với họ, chẳng phải con trở thành kẻ ngốc sao? Thật không cam tâm, không tình nguyện! Anh gạt tôi, tôi cũng gạt anh”*, tâm báo thù quá mãnh liệt. Tôi liền bảo người đó: *“Họ đọa địa ngục, anh cũng đi theo xuống đó sao? Họ đi vào địa ngục, tôi không đi theo không được, vậy đó chẳng phải là kẻ ngốc sao?”* Lý và sự đều phải thấu suốt rõ ràng. Việc họ dùng hư vọng tâm, lừa gạt một số chúng sanh, là họ đang tạo nghiệp tam đồ. Ngày nay tôi muốn thành Phật, muốn thành Bồ-tát; Phật và Bồ-tát đều nương vào chân tâm mà thành tựu! Kinh Kim Cang dạy chúng ta “nhi sanh kỳ tâm” (mà sanh tâm đó), là sanh cái tâm này, phải sanh tâm thành Phật, như vậy mới đúng. Chân tâm cùng với chúng sanh, với tất cả chúng sanh vốn là một thể, với chúng sanh trong lục đạo, với chúng sanh trong địa ngục A-tỳ cũng là một thể. Chúng sanh vì sao lại trôi lăn trong luân hồi, vì sao đọa vào tam đồ? Là do mê, mê mất tự tánh; cũng có nghĩa là, mê mất đi một niệm tâm tánh. Một niệm chính là chân, hai niệm chính là vọng. Có ngã, có nhân chính là hai niệm; có tự, có tha cũng là hai niệm; hai niệm không phải là tâm tánh, không phải là chân tâm, không phải là bản tánh. Trên kinh Đại thừa thường nói “chân tâm ly niệm” (chân tâm lìa các niệm), trong chân tâm hoàn toàn không có vọng niệm.

Chúng ta xem Lục Tổ Đàn Kinh, Lục Tổ lúc ở Quảng Đông, nay là chùa Quang Hiếu, tình cờ gặp lúc Pháp sư Ấn Tông đang giảng Kinh Niết Bàn. Lá phướn bên ngoài bị gió thổi tung bay, có người ở đó tranh luận xem rốt cuộc là gió động hay là phướn động? Người thì nói phướn động, người lại nói gió động; Ngài thấy hai bên tranh luận không dứt, liền chen ngang một câu: *“Chẳng phải gió động, cũng chẳng phải phướn động, là tâm nhân giả động”*. Câu nói này được Pháp sư Ấn Tông nghe thấy, ngài Ấn Tông biết người này không phải là người thường. Liền mời Ngài lên ghế trên, hỏi thăm lai lịch, mới biết Ngài chính là vị Tổ Thứ Sáu đặc pháp ở Hoàng Mai, liền vô cùng cung kính và thỉnh giáo Ngài. Ấn Tông hỏi: *“Lúc ngài ở Hoàng Mai, Ngũ Tổ thường thuyết pháp, Ngũ Tổ giảng giải về thiền định và giải thoát như thế nào?”* Năng đại sư nói rất hay: *“Thiền định, giải thoát là nhị pháp, nhị pháp không phải là Phật pháp”*. Rơi vào số hai thì không còn là một niệm tâm tánh, trong một niệm tâm tánh không có những vọng niệm này. Thiền định, giải thoát, Bồ-đề, Niết-bàn, Ngũ

Tổ có giảng không? Thường xuyên giảng. Nhưng Năng đại sư biết cách nghe. Thế nào gọi là biết cách nghe? Là danh tự tướng, là ngôn thuyết tướng, Ngài biết hội quy về tự tánh. Người biết nghe, như ngạn ngữ có câu rất hay, nghe pháp phải “tiêu quy tự tánh”; tiêu quy tự tánh chính là một niệm tâm tánh. Lý và sự đều thấu suốt, trở về trong tự tánh, thấy đều dung hợp thành thanh tịnh bình đẳng. Khi khởi tác dụng thì chính là Hậu đắc trí, vô lượng sai biệt trí; khi không khởi tác dụng thì hoàn toàn dung nhiếp trong tự tâm, là một khối thanh tịnh bình đẳng. Bao nhiêu người nghe giảng, nhưng chỉ có một mình Năng đại sư nghe lọt tai, tiêu quy tự tánh; còn những người khác nghe xong đều rớt vào trong ý thức, đều ở đó hư vọng phân biệt. Ấn Tông vẫn muốn nghe xem Nhãn Hòa thượng ở Hoàng Mai giảng thế nào về giải thoát, giảng thế nào về thiền định; qua đó bạn có thể thấy sự phân biệt chấp trước của Pháp sư Ấn Tông vẫn chưa rời khỏi. Câu trả lời của Lục Tổ đối với ngài ấy là hoàn toàn dung hợp thành một khối, hoàn toàn dung nhập vào trong tự tánh, cảnh giới đó hoàn toàn khác biệt; sự cao thấp chính nằm ở chỗ này, bạn liền có thể nhìn thấy rành rõ, minh bạch. Cho nên đứng trên tâm tánh mà nói, Phật và chúng sanh là một thể.

“Vả lại thể vốn không tịch”, trong thể của tự tánh một pháp cũng chẳng lập. Năng đại sư nói rất hay: “*Bản lai vô nhất vật*” (xưa nay không một vật); xưa nay không một vật chính là Không, xưa nay chẳng có một vật gì. “Tịch” là chỉ sự tĩnh lặng, vắng lặng; “như như bất động” chính là ý nghĩa của chữ Tịch. Xưa nay không một vật, như như bất động, cái tâm này bao trùm tận hư không trọn pháp giới, không có một tơ hào chướng ngại nào. Cho nên, trên thì hợp làm một thể với chư Phật, dưới thì hợp làm một thể với chúng sanh lục đạo.

“Sau đó cảm ứng thân tức”, sự cảm ứng nhanh chóng đến mức không thể nghĩ bàn. Phàm phu học Phật trong thời đại hiện nay, dù ở Trung Quốc hay ngoại quốc, chúng ta đi đâu cũng thấy, đại đa số ngày ngày đều lạy Phật, cúng Phật, cầu xin Phật Bồ-tát bảo hộ, cầu mong cảm ứng. Nhưng cầu thế nào cũng không cầu được, nguyên nhân là gì? Là do làm trái ngược với lý luận và phương pháp cầu cảm ứng. Cái lý của cảm ứng là “một niệm tâm tánh”, vốn dĩ cùng tất cả chúng sanh là một thể, đây là lý. Phương pháp cảm ứng là tâm phải “không tịch” thì mới có thể đạt được cảm ứng. Tâm không “không”, tâm không “tịch” thì lấy đâu ra cảm ứng? Tâm chúng ta vừa không “không” lại chẳng “tịch”, vọng niệm rất nhiều, vọng tưởng rất nhiều, phiền não rất nặng, bỗng nhiên Phật Bồ-tát lại đến cảm ứng, loại cảm ứng này có hay không? Có, xã hội hiện nay có rất nhiều, nhưng đây chẳng phải là Phật, mà là yêu ma quỷ quái. Cảm ứng này

vừa đến, bạn liền sanh tâm hoan hỷ, thế là mắc mưu, cả đời bạn sẽ bị ma vương khống chế. Ở phần cuối Kinh Lăng Nghiêm, Phật vì chúng ta giảng giải về năm mươi loại âm ma. Trong quá khứ, chúng ta chỉ nghe nói trên kinh điển mà thôi, trên thực tế rất hiếm gặp; nhưng hiện nay, năm mươi loại âm ma này, dường như ở mọi góc ngách của xã hội này, nếu bạn bình tĩnh quan sát thì đều thấy chúng đang tồn tại, thực sự đã xuất hiện rồi, chúng ta không thể không biết. Phật rất từ bi, dạy cho chúng ta làm thế nào để tránh khỏi những rắc rối này. Phật dạy chúng ta một nguyên tắc, chúng ta phải ghi nhớ: khi cảnh giới này hiện tiền, căn bản là không cần bận tâm đến, thì mọi chuyện sẽ chẳng có gì xảy ra cả, hãy “thấy như không thấy”. Cảnh giới hiện tiền, dù vị ấy hiện ra thân Phật hay hiện ra thân Bồ-tát trước mặt chúng ta, chúng ta chỉ cần ghi nhớ hai câu trong Kinh Kim Cang: “*Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng*” (Phàm những gì có tướng, đều là hư vọng). Ta không sanh tâm hoan hỷ, cũng không sanh tâm bài xích. Ngài hiện cứ hiện, chẳng can dự gì đến ta, thế là vô sự, cái tướng đó chẳng bao lâu sau sẽ biến mất, về sau cũng sẽ không còn nhìn thấy nữa. Chỉ sợ sau khi tướng này vừa hiện tiền liền sanh tâm hoan hỷ, cho rằng ta tu hành có công phu, các người không bằng ta, ta nhìn thấy Phật còn các người thì không thấy. Ta nhìn thấy hoa sen, ta nhìn thấy cái này, nhìn thấy cái kia, ta có qua lại, có giao tiếp với Phật Bồ-tát, thế là tiêu đời! Thực chất đó không phải là Phật Bồ-tát, mà là yêu ma quỷ quái. Nếu thực sự là Phật Bồ-tát cảm ứng đạo giao với bạn, bạn cũng sẽ không hé răng nói một lời. Vì sao vậy? Vì tâm bạn thanh tịnh, tâm bạn không tịch. Phật Bồ-tát thị hiện trước mặt bạn là để chứng minh cho bạn biết cảnh giới mà bạn chứng đắc là chân thật không hư dối, quá trình tu hành của bạn hoàn toàn đúng pháp; Phật Bồ-tát thỉnh thoảng hiển hiện cảnh giới này cho bạn xem mà thôi.

Giống như Sơ tổ Tịnh tông của chúng ta là Viễn Công đại sư (Huệ Viễn đại sư), lúc Ngài còn tại thế, đã ba lần nhìn thấy thế giới Cực Lạc phương Tây, nhưng chưa từng kể với ai; Ngài hoàn toàn không khoe khoang bản thân, không hề phô trương, vẫn một bề lão thật niệm Phật, chưa từng nhắc tới, mãi cho đến ngày lâm chung vãng sanh Ngài mới nói ra. Khi thế giới Cực Lạc phương Tây lại hiện ra, Ngài mới nói với mọi người: “*Tôi sắp đi đây, cảnh giới này trước kia tôi đã từng nhìn thấy ba lần rồi*”. Lúc đó mọi người mới biết, khi sắp ra đi Ngài mới nói ra. Các đồng tu chúng ta ở đây cũng có người niệm Phật rất tinh tấn, tụng Kinh Vô Lượng Thọ vài ngàn biến, nhưng không thấy cảnh giới gì, thường đến hỏi tôi: “*Thưa Pháp sư, có phải chúng con niệm không linh hay*

không? Tại sao người khác đều thấy cảnh giới, còn con thì không?” Tôi thường nói: *“Tôi xin chúc mừng đạo hữu, đạo hữu làm rất tốt, không thấy là tốt! Thấy rồi là nguy to”*. Tại vì sao Phật không hiện cảnh giới cho bạn xem? Là bởi vì công phu của bạn chưa đến nơi đến chốn, bạn không có định lực, Phật vừa hiện cảnh giới thì bạn liền sanh tâm cuồng vọng: *“Ta thật tài giỏi!”* thế là tiêu đời! Nếu bạn có được định lực như Viễn Công đại sư, Phật nhất định sẽ hiện cảnh giới cho bạn xem, đó mới là cảnh giới tốt. Hiện nay định lực của chúng ta không đủ, mới thấy chút xíu cảnh giới liền sanh tâm hoang tưởng, đi khắp nơi rêu rao khoe khoang rằng tôi rất tài giỏi! Phật Bồ-tát đại từ đại bi, không hại bạn. Bây giờ mà hiện tướng cho bạn xem là hại bạn thâm, cũng có nghĩa là bạn chịu không nổi; chờ đến khi bạn thực sự có định lực, thực sự thấu hiểu chân tướng sự thật, thì lúc đó chẳng có vấn đề gì. Qua đây có thể thấy, chư Phật Bồ-tát hiện tướng hay không hiện tướng đều là đại từ đại bi. Hiện tướng là đại từ đại bi, không hiện tướng cũng là đại từ đại bi. Tâm không thanh tịnh mà nhìn thấy một vài dị tướng thì đều không phải là chuyện tốt, đây là một nguyên tắc chung, một cương lĩnh chung. Trong Kinh Lăng Nghiêm, Phật đã nhiều lần căn dặn chúng ta: *“Kiến như bất kiến, bất tác thánh giải”* (Thấy như không thấy, chớ khởi thánh giải), đó chính là cảnh giới tốt.